

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HSST
Ngày 10 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Hoàng Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chữ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 12/2023/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 24/02/2023 đối với bị cáo:

Phàn Văn P, sinh ngày 22/12/1991 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lái xe; Căn cước công dân số 002091009846 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát quản L hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/8/2021; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Sành M và bà Triệu Thị L; có vợ là Phàn Thị N, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2022. Có mặt

Bị hại: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại: Ông Hoàng Văn H (chồng của bị hại Vũ Thị L), sinh năm 1957; Nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn X, huyện V, tỉnh Hà Giang. Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Văn H là anh Triệu Ngọc H (là con rể của bị hại Vũ Thị L), sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn X, huyện V, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Linh Đức H, sinh năm 1999. Vắng mặt

+ Chị Linh Thị L, sinh năm 1986. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 05 năm 2022, Phan Văn P, sinh năm 1991, trú tại thôn T, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang ký hợp đồng lái xe ô tô chở vật liệu xây dựng cho bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, trú tại Thôn M, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vào khoảng 06 giờ ngày 06/8/2022, Phan Văn P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 23R-002.84 từ thị trấn V, huyện B đi huyện C, tỉnh Phú Thọ để chở gạch. Đi cùng xe với P còn có Linh Thị L, sinh năm 1986, Phạm Phúc L, sinh năm 2021 (*con chị L* và Linh Đức H, sinh năm 1999 cùng trú tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang. Khi đi đến km 72+500 đường Quốc lộ 2, hướng Hà Giang - Tuyên Quang, thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang, Phan Văn P điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng 40km/h, đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình thì gặp một đoàn người đưa tang đi ở phần đường bên phải theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang, ở phía cuối đoàn đưa tang có một xe ô tô loại xe 7 chỗ ngồi màu trắng và một xe đạp điện (*không gắn biển kiểm soát*), do bà Vũ Thị L, sinh năm 1962, trú tại thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang điều khiển. Sau khi đi qua đoàn đưa tang và xe ô tô màu trắng, P phát hiện bà L điều khiển xe đạp điện di chuyển hướng từ phải qua trái (*theo hướng Tuyên Quang – Hà Giang*), P đạp phanh và tránh về phía bên phải theo chiều đi của mình, tuy nhiên do khoảng cách quá gần nên phần đầu bên phải (*bên phụ*) xe ô tô đầu kéo do P điều khiển đã va chạm vào xe đạp điện do bà L điều khiển làm L bị ngã và đẩy về phía trước khoảng 10m mới dừng lại. Sau khi xảy ra va chạm, bà Vũ Thị L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện B, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để cấp cứu, tuy nhiên do vết thương quá nặng nên bà Vũ Thị L đã tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rải nhựa, giữa đường có giải sơn vàng đứt đoạn chia đôi làn đường, hai bên đường có cống thoát nước và dân cư sinh sống. Lấy mép đường nhựa bên phải hướng Hà Giang - Tuyên Quang làm chuẩn, mặt đường rộng 10m90. Điểm va chạm giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường được xác định nằm trên mặt đường nhựa phải hướng Hà Giang - Tuyên Quang.

Từ điểm va chạm đến mép đường bên phải là 01m;

Từ điểm va chạm đến mép đường bên trái là 09m90;

Từ điểm va chạm đến vạch sơn vàng đứt đoạn là 04m45;

Từ điểm va chạm đến trục bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo là 13m25;

Từ điểm va chạm đến trục trước xe đạp là 13m85;

Từ điểm va chạm đến điểm đầu vết phanh là 03m10;

Từ điểm va chạm đến vết cày gián đoạn là 01m95;

Đồng thời, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với Phan Văn P. Kết quả thể hiện Phan Văn P không sử dụng rượu, bia và các chất ma túy.

Ngày 06/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 134/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định các dấu vết thương tích trên cơ thể và xác định nguyên nhân chết của bà Vũ Thị L. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 274/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

1. Nguyên nhân chết của Vũ Thị L: Chấn thương sọ não, trên người bị đa chấn thương.

2. Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Vũ Thị L: Các tổn thương trên thân thể Vũ Thị L do tác động tương hỗ với vật tày gây ra.

Ngày 12/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 139/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Hà Giang giám định các thông số kỹ thuật và hệ thống an toàn của xe ô tô đầu kéo BKS 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc BKS 23R-002.84 có đảm bảo an toàn kỹ thuật và đủ điều kiện để lưu thông theo quy định hay không?

Tại bản kết luận số 86/KL-TTĐK ngày 15/8/2022 V/v giám định sơ mi rơ moóc 23R-002.84 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở giao thông vận tải Hà Giang kết luận tại thời điểm giám định như sau:

1. Giấy chứng nhận ATKT&BVMT của sơ mi rơ moóc 23R-002.84 có hiệu lực đến ngày 12/8/2022;

2. Hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống đèn tín hiệu của phương tiện có đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường;

3. Các hư hỏng của phương tiện sau khi xảy ra tại nạn, cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông gồm: Thiếu phần khung mũi thùng hàng, lớp xe phía trong trục 2 bên trái mòn.

Tại bản kết luận số 87/KL-TTĐK ngày 15/8/2022 V/v giám định xe ô tô đầu kéo 23H-000.29 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Sở Giao thông vận tải Hà Giang kết luận tại thời điểm giám định như sau:

1. Giấy chứng nhận ATKT&BVMT của xe ô tô đầu kéo 23H-000.29 có hiệu lực đến ngày 12/8/2022;

2. Hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, hệ thống điện, động cơ, các bánh xe của phương tiện có đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường;

3. Các hư hỏng của phương tiện sau khi xảy ra tại nạn, cần được khắc phục trước khi tham gia giao thông gồm: Đèn báo rẽ phía sau bên trái vỡ; đèn báo rẽ phía sau bên phải vỡ.

Ngày 17/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 140/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Tập video có tên : VID_20220806_064356_582; 8/6/2022 6:43 AM; AVI File; 1,812,745 KB, được lưu trữ trong thẻ nhớ màu vàng – đen, nhãn hiệu Pioneer, 32 GB có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh không ?

- Giám định tốc độ di chuyển (Km/h) của xe ô tô đầu kéo BKS 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc BKS 23R-002.84 trong khoảng thời gian từ 06: 48: 30 đến 06: 49: 00 *(theo thời gian hiển thị trên màn hình)* trong Tập video có tên VID_20220806_064356_582; 8/6/2022 6:43 AM; AVI File; 1,812,745 KB được lưu trữ trong Thẻ nhớ màu vàng – đen, nhãn hiệu Pioneer, 32 GB gửi giám định, có tốc độ di chuyển là bao nhiêu Km/h.

Tại bản kết luận giám định số 5545/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập video gửi giám định. Không xác định được tốc độ của xe ô tô xuất hiện tại thời điểm *06: 48: 30 đến 06: 49: 00 trong tập video: VID 20220806_064356_582.AVI* gửi giám định (do thiếu mẫu so sánh, tài liệu có liên quan kèm theo).

Ngày 03/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 191/QĐ-CQCSĐT, trưng cầu P Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định : Giấy phép lái số 250167007925, hạng FC, họ tên: Phan Văn P, sinh ngày 22/12/1991, nơi cư trú: Thôn T, TT. V, H. B, T. Hà Giang, do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Giang, cấp ngày 30/8/2022 có giá trị đến ngày 30/8/2027 *(ký hiệu A)* gửi giám định là thật hay giả ?

Tại bản Kết luận giám định số 342/KL-KTHS ngày 07/10/2022 của P Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Giấy phép lái xe gửi giám định ký hiệu A là giấy phép lái xe thật.

Ngày 17/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 37/YC-CQCSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang định giá : Các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp điện, nhãn hiệu LBIKE, màu sơn Xanh đen, xe cũ, đã qua sử dụng từ năm 2015. Tại Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: Tổng giá trị tài sản các bộ phận bị hư hỏng của xe đạp điện, nhãn hiệu LBIKE, màu sơn Xanh đen, xe cũ đã qua sử dụng là 4.948.000đ *(Bốn triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng)*.

Trên cơ sở các dấu vết để lại trên hiện trường, các dấu vết trên phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc BKS 23R-002.84 và xe đạp điện của bà Vũ Thị L. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang xác định lỗi do Phan Văn P điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 23H-000.29 kéo theo rơ moóc BKS 23R-

002.84 khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện đã va chạm với xe đạp điện (*không gắn biển kiểm soát*) do bà Vũ Thị L điều khiển đang chuyển hướng từ phải sang trái (bà L điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều với Phan Văn P) dẫn đến tai nạn giao thông vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả xảy ra làm bà Vũ Thị L tử vong và thiệt hại về tài sản có giá trị là 4.948.000đ (*Bốn triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 13/CT-VKSBQ ngày 03/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phan Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 12 - 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn P cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra các bên đương sự đã tự thỏa thuận xong không còn yêu cầu nào khác về phần bồi thường trách nhiệm dân sự nữa, nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu để điều tra, tuy nhiên xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử L vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Phản tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nhưng trước đó họ đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có đầy đủ lời khai có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xét thấy sự vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn P tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản ảnh khám nghiệm tử thi ngày 06/8/2022, quyết định trưng cầu giám định số 134/QĐ-CQCSĐT ngày 06/8/2022, kết luận giám định pháp y tử thi số 274/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; các biên bản khám các phương tiện và các bản ảnh khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản định giá tài sản và kết luận định giá tài sản ngày 20/10/2022; Biên bản giám định, kết luận giám định xe ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc; kết luận giám định số 5545/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ ngày 06/8/2022, Phan Văn P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 23R-002.84 từ huyện B, tỉnh Hà Giang đến tỉnh Phú Thọ, khi đến km72 + 500 thuộc địa phận Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang, Phan Văn P điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 40km/h, do không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện, đã va chạm với xe đạp điện do bà Vũ Thị L điều khiển gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Vũ Thị L tử vong và hư hỏng về tài sản có giá trị thiệt hại là 4.948.000đ (*Bốn triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng*). Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có mức hình phạt là phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm tới trật

tự, an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác là khách thể được pháp luật Hình sự Việt Nam bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng FC buộc bị cáo phải nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nhưng trong quá trình tham gia giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển phương tiện tránh xe đi ngược chiều đã không chú ý quan sát, không làm chủ phương tiện gây tai nạn giao thông vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, hậu quả xảy ra làm chết một người và hư hỏng về tài sản là 4.948.000 đồng. Do vậy, cần xử lý bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nhằm giáo dục đối với bị cáo nói riêng và để P ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội thấy rằng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là từ giai đoạn điều tra đến giai đoạn xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, được gia đình của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và ngoài lần phạm tội này ra bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo luôn chấp hành và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, căn cứ các điều kiện quy định tại Nghị quyết số 02/2018/HĐTP, ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Phan Văn P mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện B để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy công việc hiện tại của bị cáo không ổn định, hoàn cảnh khó khăn, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại với tổng số tiền 170.000.000đ (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*), gia đình bị hại không còn yêu cầu nào khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 23H-000.29 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 23R-002.84 không bị thiệt hại gì nên bà Nguyễn Thị L không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra có tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu để điều tra, tuy nhiên do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật

chứng trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Từ những phân tích nêu trên, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết vụ án, đề nghị về tội danh, đề nghị áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo, đề nghị về án phí là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố Tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Văn P 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn P cho Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phan Văn P.

4. Về án phí: Bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án sao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND thị trấn V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đàm Thị Tư